



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

## REQUEST FOR PROPOSAL

### THƯ MỜI CHÀO GIÁ

---

Ref: VAPCO/PS-50052

To: Potential Bidders

Copy to:

**Subject: Provision of pest control services/ Cung cấp dịch vụ phòng trừ côn trùng.**

---

Date: 1 July 2025/ Ngày 01/07/2025

## 1. INSTRUCTION TO THE PARTICIPATING BIDDERS

### CHỈ DẪN ĐỐI VỚI CÁC NHÀ THẦU THAM GIA

#### 1.1 General information/ Thông tin chung

a) Bid Package information/ Thông tin về gói thầu

Vung Ang II Thermal Power LLC (VAPCO), the Owner of 2 x 600MW ultra super-critical imported coal-fired Thermal Power Plant in Vung Ang Ward, Ha Tinh Province, Vietnam that is being undertaken on a build-operate-transfer basis under Vietnam law, issuing this Request for Proposal (RFP) to invite Bidders, who are interested in contracting to **provide pest control services (Services)** in accordance with the descriptions and technical requirements provided in Annex 01.

Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II (VAPCO), Chủ đầu tư Nhà máy Nhiệt điện đốt than nhập khẩu trên siêu tới hạn với công suất 2 x 600MW tại Phường Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam đang thực hiện dự án xây dựng-kinh doanh-chuyển giao theo pháp luật Việt Nam, ban hành Thư mời chào giá (RFP) này để mời các Nhà Thầu quan tâm đến việc ký hợp đồng cung cấp **dịch vụ phòng trừ côn trùng (Dịch vụ)** theo mô tả và yêu cầu kỹ thuật tại Phụ lục 01.

b) Overview of the site area of the main plant area of Vung Ang II Thermal Power Plant (the Plant)./ Tổng quan khu vực mặt bằng nhà máy chính của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II (Nhà máy).

Refer to Annex 02/ Tham chiếu Phụ lục 02.



## Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

c) Service Commencement Date: Expected to be in August 2025

Ngày bắt đầu dịch vụ: Dự kiến vào tháng 8 năm 2025

d) Service term: 12 months

Thời hạn Dịch vụ: 12 tháng

### 1.2 Compliance with RFP requirements

#### Tuân thủ các yêu cầu về Chào giá

The participating Parties shall prepare and submit a Proposal in compliance with the procedures and requirements as set forth in this RFP. Any omission may give VAPCO a reason to reject or unfavourable evaluation of the Proposal. The participating Parties will be deemed to have fully understood and accepted all of the contents of the RFP. Upon submission of a Proposal, the Bidders are deemed to have agreed to fully comply with the Key Terms and Conditions as attached in the RFP.

Các Bên tham gia sẽ chuẩn bị và nộp Bản chào tuân thủ các quy trình và yêu cầu như được quy định trong Thư mời chào giá này. Bất kỳ sự sai sót nào có thể khiến VAPCO có lý do từ chối hoặc đánh giá bất lợi cho Báo giá. Các Bên tham gia sẽ được coi là đã hiểu hoàn toàn và chấp nhận tất cả các nội dung trong Thư mời chào giá. Sau khi nộp Báo giá, khi đó nhà cung cấp được coi là đã đồng ý tuân thủ đầy đủ các Điều khoản và Điều kiện chính như được đính kèm trong Thư mời chào giá.

### 1.3 Confidentiality

#### Bảo mật

The prices in the Proposal must be issued independently, and not be consulted, communicated or negotiated with any other bidder.

Giá trong Bản chào của nhà cung cấp phải được chào độc lập, không được tham khảo, liên lạc hoặc thỏa thuận với bất kỳ nhà cung cấp nào khác;

The prices stated in the Proposal are not intentionally disclosed by the supplier and will not be consciously disclosed, by directly or indirectly, to any other participant prior to the due date of Proposal document submission; and has no direct or indirect influence to induce any other person or company to submit or refrain from submitting Proposals for the purpose of restricting competition.

Giá chào trong Bản chào không được tiết lộ một cách có chủ ý bởi nhà cung cấp và sẽ không được tiết lộ một cách có ý thức, trực tiếp hoặc gián tiếp, cho bất kỳ người tham gia nào khác trước ngày nộp chào giá; và không có sự tác động trực tiếp hoặc gián tiếp để khiến bất kỳ người hoặc công ty nào khác nộp hoặc không gửi Bản chào cho mục đích hạn chế cạnh tranh.



## Vung Ang II Thermal Power LLC

### Ha Noi Office

Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

### Ha Tinh Site Office

Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

Participating Bidders must not disclose the RFP to any third parties who are not directly involved in the preparation of the Proposal.

Những người tham gia không được tiết lộ Thư mời chào giá cho bất kỳ bên thứ ba nào không liên quan trực tiếp đến việc chuẩn bị Bản chào.

## 1.4 Withdrawal of procurement

### Thu hồi yêu cầu mua hàng

VAPCO reserves the right, at any time and without any liability to the participants, to cancel or delay this procedure or to change the scope of the procurement.

VAPCO có quyền, bất cứ lúc nào và không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với các bên tham gia, trong việc hủy bỏ hoặc trì hoãn thủ tục này hoặc thay đổi phạm vi mua hàng.

## 1.5 Language

### Ngôn ngữ

The documents shall be prepared in English and Vietnamese. If there is any difference or inconsistency between English and Vietnamese, the English language shall prevail. Các tài liệu được chuẩn bị bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Nếu có bất kỳ sự khác biệt hoặc mâu thuẫn nào giữa tiếng Anh và tiếng Việt thì bản tiếng Anh sẽ được áp dụng.

## 1.6 Currency and Payment

### Tiền tệ và thanh toán

Price shall be quoted in Vietnamese Dong, exclusive of VAT.

Giá được chào giá bằng đồng Việt Nam, chưa bao gồm thuế GTGT. Payment shall be made in Vietnamese Dong.

Thanh toán được thực hiện bằng đồng Việt Nam.

## 2. PROCEDURES FOR BIDDING

### THỦ TỤC ĐẤU THẦU

#### 2.1 Clarification of bidding information

##### Làm rõ thông tin mời thầu

The participating Bidders are requested to study and carefully check the contents of the Bidding information and other relevant information. The Bidders may send email to VAPCO's PIC: Mr. Le Thanh Tung, at tung.le@vapco.com.vn (Copying: Mr. Ha Jong Woo, at jeff.ha@vapco.com.vn; Mr. Thach, at thach.pham@vapco.com.vn) or an official letter to VAPCO regarding the unclear contents at least 03 days before the due date of



## Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

letter of Proposal submission. Written clarifications or feedback via email (as the case may be) will be provided by VAPCO no later than 01 days prior to the due date of Proposal submission.

Nhà Thầu tham gia được yêu cầu nghiên cứu và kiểm tra kỹ lưỡng nội dung của Thông tin mời thầu và các thông tin liên quan khác. Các Nhà Thầu có thể gửi email cho người phụ trách của VAPCO: Ông Lê Thanh Tùng theo địa chỉ [tung.le@vapco.com.vn](mailto:tung.le@vapco.com.vn) (CC cho ông Ha Jong Woo tại [jeff.ha@vapco.com.vn](mailto:jeff.ha@vapco.com.vn); ông Thạch tại [thach.pham@vapco.com.vn](mailto:thach.pham@vapco.com.vn)) hoặc thư chính thức đến VAPCO về các nội dung không rõ ít nhất 03 ngày trước ngày hết hạn nộp Hồ sơ dự thầu. Giải thích bằng văn bản hoặc phản hồi bằng email (tuỳ trường hợp cụ thể) sẽ được VAPCO cung cấp không muộn hơn 01 ngày hết hạn nộp bản chào.

At any time prior 02 days to the due date of Proposal submission, VAPCO has the right to amend or add to the Bidding information. The amendment or supplement shall be communicated in writing to all participating Bidders and The Bidders shall be obliged to comply with such addition or amendment.

Vào bất kỳ thời điểm nào trước khi hết hạn nộp Bản chào 02 ngày, VAPCO có quyền sửa đổi, bổ sung thông tin mời thầu. Việc sửa đổi, bổ sung sẽ được thông báo bằng văn bản tới tất cả các Nhà Thầu tham gia và các Nhà Thầu có nghĩa vụ tuân thủ việc bổ sung, sửa đổi đó.

All bidders are required to conduct a site survey at the Plant (with one representative per bidder) in order to obtain a clearer understanding prior to the proposal submission deadline.

Các nhà thầu được yêu cầu tiến hành khảo sát thực địa tại Nhà máy (một đại diện cho mỗi nhà thầu) để hiểu biết tốt hơn trước thời hạn nộp Bản chào.

## 2.2 Submission of Proposal

### Nộp bản chào

Each bidder shall complete and submit their Proposal using the form provided in Item 4, along with following supporting documents for each Technical Evaluation Criteria:

Mỗi nhà thầu phải hoàn thành và nộp Đề xuất của mình theo mẫu quy định tại Mục 4, cùng với các tài liệu hỗ trợ sau đây cho từng Tiêu chí đánh giá Kỹ thuật:

- The business registration certificate  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

- Similar pest control service contracts performed by the bidder for industrial plants (thermal power plants will be prioritized.)

Các hợp đồng dịch vụ phòng trừ côn trùng tương tự do nhà thầu thực hiện cho các nhà máy công nghiệp (nhà máy nhiệt điện sẽ được ưu tiên hơn).

- Documents proving that the bidder is qualified to provide pest control services, as certified or published by a competent authority.

Tài liệu chứng minh rằng nhà thầu đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm soát dịch hại, được chứng nhận hoặc công bố bởi cơ quan có thẩm quyền.

- A Letter of Commitment confirming that, if awarded the contract, the technician assigned to work at the Plant meets the required qualifications and experience, holds a valid certificate in pest control training or an equivalent qualification, and has at least two (02) years of experience in a similar position at industrial plants.

Thư cam kết xác nhận kỹ thuật viên được phân công làm việc tại Nhà máy (nếu trúng thầu) đáp ứng chuyên môn và kinh nghiệm, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ phòng chống côn trùng hoặc chứng chỉ tương đương và có ít nhất 2 năm kinh nghiệm ở vị trí tương tự tại nhà máy công nghiệp.

- A Letter of Confirmation that by submitting the Proposal, they have fully understood and accepted all major terms and conditions of Item 3- Key Terms and Conditions, Annex 04- Contract Form of this RFP without any deviation.

Thư xác nhận rằng bằng việc nộp Bản chào, nhà thầu đã hiểu và chấp nhận các điều kiện và điều khoản chính của Mục 3- Điều kiện và Điều khoản chính và Phụ lục 04- Mẫu hợp đồng mà không có sai lệch nào.

The Proposal shall be submitted by email to the following address no later than the deadline to:

Bản chào sẽ được gửi bằng email đến địa chỉ sau không muộn hơn thời hạn:

Mr. Pham Ngoc Thach / Procurement & Contract Leader;

Vung Ang II Thermal Power LLC,

Address: Vung Ang Economic Zone, Vung Ang Ward, Ha Tinh Province.

Email: thach.pham@vapco.com.vn,

Copying 1: Mr. Ha Jong Woo, GA & Contract Manager;

Email: jeff.ha@vapco.com.vn

Copy 2: Mr.Le Thanh Tung, Procurement & Contract Specialist;



## Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

Email: tung.le@vapco.com.vn, Phone No: 0966636223

The Bid Proposal will be encrypted to ensure that it won't be opened before the time specified in Item 3 below.

Bản chào sẽ được mã hóa nhằm đảm bảo không được mở trước thời gian quy định trong Điều 3 sau đây.

Email subject: The Bidders are kindly requested to clearly state the bidding package's name and the Bidder's name (e.g.: "Proposal for pest control services/ "Bidder's name").

Tiêu đề thư: Nhà Thầu ghi rõ tên gói thầu và tên nhà thầu (ví dụ: "Proposal for pest control services / "Tên Nhà Thầu").

The Bidder may contact Mr. Le Thanh Tung (Phone No.0966636223) for confirmation of the sent email.

Nhà Thầu có thể liên hệ với Ông Lê Thanh Tùng (SĐT: 0966636223) để xác nhận email đã gửi thành công.

### **2.3 Deadline for submission of the Proposal:**

#### **Thời hạn nộp Bản chào:**

The due date of Proposal submission: **17:00 PM, 15 July 2025.**

Ngày hết hạn nộp Bản chào: **17:00, ngày 15/07/2025.**

The Bidder will share the password to open pdf file of Proposal via email by **09:00 AM, 16 July 2025.**

Nhà Thầu sẽ gửi mật khẩu để mở Bản chào qua email vào **9:00 sáng ngày 16/07/2025.**

### **2.4 Validity period**

#### **Thời hạn hiệu lực**

The Proposal shall be offered and valid for 45 days from the due date of Proposal document submission. VAPCO may request to extend the validity time of the Proposal and notify it in writing. The extension time shall not exceed 15 days. If the participant fails to accept the extension of the validity time, its Proposal will not be considered for evaluation.

Bản chào được đưa ra và có hiệu lực trong vòng 45 ngày kể từ ngày hết hạn nộp. VAPCO có thể yêu cầu gia hạn thời gian hiệu lực của Bản chào và thông báo bằng văn bản, thời gian gia hạn sẽ không vượt quá 15 ngày. Trường hợp đơn vị tham gia không chấp nhận gia hạn thời gian hiệu lực thì Bản chào đó sẽ không được xem xét để đánh giá.

### **2.5 Bid evaluation and award criteria:**

#### **Tiêu chí đánh giá hồ sơ dự thầu và lựa chọn**



## Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

### 2.5.1 Proposal evaluation:

#### Đánh giá bản chào:

- Technical evaluation / **Đánh giá về kỹ thuật**  
To be conducted by VAPCO internally/ **Sẽ được VAPCO đánh giá nội bộ**
- Financial evaluation/ **Đánh giá về tài chính**  
To be conducted by VAPCO internally/ **Sẽ được VAPCO đánh giá nội bộ**

### 2.5.2 Award Criteria

#### Tiêu chí lựa chọn

VAPCO will award the Contract to the Bidder with the highest combined score from both technical and financial evaluations and favourable terms after negotiation.

**VAPCO sẽ ký hợp đồng với Nhà thầu đạt được tổng điểm cao nhất kết hợp giữa đánh giá kỹ thuật và tài chính và các điều khoản phù hợp nhất sau khi đàm phán.**

VAPCO has the right to adjust the scope of supply at its discretion.

**VAPCO có thể điều chỉnh phạm vi cung cấp theo quyền quyết định của mình.**

## 2.6 Announcement of Bidding results

### Thông báo kết quả đấu thầu

The bidding results shall be announced to all participants after the decision on approval of the bidding result. In the notice of the bidding results, VAPCO is not obligated to explain the reasons for the unsuccessful Bidders.

**Kết quả đấu thầu được thông báo cho các bên tham gia sau khi có quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu. Trong thông báo kết quả đấu thầu, VAPCO không có nghĩa vụ giải thích lý do đối với các nhà thầu không trúng thầu.**

## 2.7 VAPCO's option

### Tùy chọn của VAPCO

VAPCO reserves the right, without any liability to the parties, to modify or withdraw this RFP at any time, to increase or decrease the scope of work included in the Contract or request to restart the procedure when deemed valid is of the greatest interest to VAPCO and rejects any or all of the proposal. No claim regarding any modification, withdrawal or restart of the process will be accepted by VAPCO. VAPCO also has the option to award the contract to an acceptable participant, whichever is in the best interest of the company.

**VAPCO bảo lưu quyền, mà không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với các bên tham gia, sửa đổi hoặc rút lại Thư mời chào giá này bất cứ lúc nào, để tăng hoặc giảm phạm**



## Vung Ang II Thermal Power LLC

### Ha Noi Office

Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

### Ha Tinh Site Office

Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

vi công việc được đưa vào Hợp đồng hoặc yêu cầu khởi động lại thủ tục khi được coi là hợp lệ được VAPCO quan tâm nhất và từ chối bất kỳ hoặc tất cả các đề xuất. Không có yêu cầu bồi thường liên quan đến bất kỳ sửa đổi, rút lui hoặc khởi động lại quá trình sẽ được VAPCO chấp nhận. VAPCO cũng có tùy chọn để trao hợp đồng cho bên tham gia chấp nhận được, tùy theo điều kiện nào là tốt nhất cho lợi ích của công ty.

## 2.8 Compliance in bidding

### Tuân thủ trong đấu thầu

The Bidders shall comply with the provisions of law on anti-corruption, anti-bribery, anti-monopoly and commit to bidding standards to ensure healthy competition, fairness and transparency.

Các Nhà Thầu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, chống hối lộ, chống độc quyền và cam kết các tiêu chuẩn đấu thầu đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, công bằng và minh bạch.

## 3. KEY TERMS AND CONDITIONS

### ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHÍNH

#### 3.1. Contract term/ Thời hạn Hợp đồng

The Contract shall come into effect upon signing and shall remain in force until both parties have fulfilled their contractual obligations.

Hợp đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ có hiệu lực cho đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng

#### 3.2. Contract price/ Giá trị Hợp đồng

The Contract price is based on a fixed-unit price.

Giá trị Hợp đồng được tính trên cơ sở đơn giá cố định.

#### 3.3. Payment/ Thanh toán

Monthly payment will be made within 30 days from the date of receiving the valid payment documents as outlined in the Contract Form.

Thanh toán theo tháng sẽ được thực hiện trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được chứng từ thanh toán hợp lệ theo quy định của Hợp đồng.



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office

Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office

Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

#### **4. PROPOSAL FORM**

#### **MẪU BẢN BẢN CHÀO GIÁ**

Bidders are encouraged to submit their Proposal Form using the form as per Annex 03.  
Nhà Thầu được khuyến nghị nộp Bản chào theo mẫu ở Phụ Lục 03.



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office

Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office

Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

## ANNEX 01\_ SERVICES DESCRIPTION AND TECHNICAL REQUIREMENTS

### PHỤ LỤC 01\_ MÔ TẢ DỊCH VỤ VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

#### A) SERVICES DESCRIPTION / MÔ TẢ DỊCH VỤ

No. TT	Item Hạng mục	Service areas Khu vực thực hiện Dịch vụ	Main Execution Method / Phương pháp thực hiện chính
<b>1. Perform pest control work/ Thực hiện công việc phòng trừ côn trùng</b>			
1.1	Control of flies, mosquitoes, ants, and cockroaches. Phòng trừ ruồi, muỗi, kiến, gián.	The interior and exterior areas of all buildings designated for treatment (excluding restricted areas), control rooms, ports, the drainage/ sewers system, and other areas within the Plant as required by VAPCO. Bên trong và xung quanh toàn bộ gian nhà được chỉ định để xử lý (ngoại trừ các khu vực hạn chế), phòng điều khiển, cầu cảng và hệ thống thoát nước/cống rãnh và một số khu vực khác trong phạm vi Nhà máy theo yêu cầu của Bên A.	Pesticide spraying conducted monthly./ Phun thuốc diệt côn trùng được thực hiện hàng tháng.
1.2	Control of rodents, lizards, and snakes / Phòng trừ loài gặm nhấm, thằn lằn, rắn	All buildings designated for treatment (excluding restricted areas), control rooms, technical zones, lawns, and other areas as required by VAPCO. Tất cả các tòa nhà được chỉ định để xử lý (trừ các khu vực	Visual check and add bait trap: 1 time per week Kiểm tra và chăm bả các bẫy: 1 lần/ tuần



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
 Room 3011, Floor 30,  
 West Tower, Lotte Center  
 Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
 Dist, Hanoi, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
 Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
 Vung Ang Economic Zone,  
 Vung Ang Ward,  
 Ha Tinh Province, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 23 9385 8882

No. TT	Item Hạng mục	Service areas Khu vực thực hiện Dịch vụ	Main Execution Method / Phương pháp thực hiện chính
		hạn chế), phòng điều khiển, khu vực kỹ thuật, bãi cỏ và các khu vực khác trong phạm vi của Nhà máy theo yêu cầu của Bên A.	
1.3	Termite control / Phòng trừ mối	Any location within the Plant may be susceptible to termite infestation and damage. Bất kỳ vị trí nào trong phạm vi nhà máy có nguy cơ bị mối xâm nhập và gây hại.	Applying TCVN 7958:2017 Áp dụng TCVN 7958:2017
<b>2. Provide 01 technician to work on-site at the Plant/ Cung cấp 01 kỹ thuật viên làm việc tại Nhà máy</b>			
2.1	Provide 01 technician Cung cấp 01 kỹ thuật viên	Any area as needed within the Plant (excluding restricted areas). Bất kỳ nơi nào cần thiết trong phạm vi Nhà máy (trừ các khu vực hạn chế).	Technician shall be always on-site at the Plant during VAPCO's administrative working hours, from Monday to Friday, to ensure the progress and quality of the Services, and carry out any other relevant duties as requested by VAPCO . Kỹ thuật viên phải luôn có mặt tại Nhà máy trong giờ hành chính của Bên A, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, để đảm bảo tiến độ và chất lượng của Dịch vụ, và thực hiện bất kỳ nhiệm vụ có liên quan nào khác theo yêu cầu của Bên A.



## Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

## B) TECHNICAL REQUIREMENTS/ YÊU CẦU KỸ THUẬT

### 1. Service Effectiveness Requirements / Yêu cầu về hiệu quả dịch vụ

Service Provider shall ensure that pest activity is effectively controlled and maintained at an acceptable level, with no signs of infestation or damage in the areas were treated.

Nhà cung cấp Dịch vụ phải đảm bảo hoạt động của côn trùng được phòng trừ hiệu quả và duy trì ở mức chấp nhận được và không có dấu vết phá hoại trong các khu vực đã được xử lý.

In the event that pests reappear due to ineffective treatment, resulting in a density that exceeds the acceptable threshold and poses a potential risk to the safe operation of the Plant, Service Provider shall, at its own expense, promptly implement appropriate corrective measures, including re-treatment if necessary. Such corrective actions shall be carried out within a timeframe mutually agreed by both Parties.

Trong trường hợp côn trùng tái xuất hiện do xử lý không hiệu quả, dẫn đến mật độ vượt quá ngưỡng chấp nhận được và gây ra nguy cơ tiềm ẩn đối với hoạt động an toàn của Nhà máy, Nhà cung cấp Dịch vụ phải, bằng chi phí của mình, kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục phù hợp, bao gồm cả việc xử lý lại nếu cần thiết. Các biện pháp khắc phục này phải được thực hiện trong thời gian do hai Bên thống nhất.

### 2. Chemicals and equipment used/ Hóa chất và vật tư sử dụng

- All chemicals must be authorized for distribution in Vietnam by the Ministry of Health or other competent regulatory authorities. They must be stored in appropriate packaging, clearly labeled, and placed in designated areas to ensure safety within the Plant.

Hóa chất phải có giấy phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp. Chúng phải được lưu trữ trong bao bì phù hợp, có nhãn rõ ràng và được đặt tại các khu vực riêng biệt, đảm bảo an toàn trong Nhà máy.

- The chemical must not be corrosive to metals, non-oxidizing and shall not cause any detrimental effects to electrical or electronic equipment.

Hóa chất không được ăn mòn kim loại, không gây oxy hóa và không có bất kỳ tác động xấu nào đến thiết bị điện hoặc điện tử.



### Vung Ang II Thermal Power LLC

#### Ha Noi Office

Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

#### Ha Tinh Site Office

Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

- It must not emit a strongly irritating odor and must not adversely affect human health.

Không gây mùi gây kích ứng mạnh và không ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người.

- Traps and bait must be deployed in a manner that ensures safety and does not adversely affect the surrounding environment. Service Provider shall provide a trap placement map to VAPCO prior to implementation.

Bẫy và mồi đặt bẫy phải đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Nhà cung cấp Dịch vụ phải cung cấp bản đồ vị trí đặt bẫy trước khi thực hiện cho Bên A.

### 3. Personnel and equipment organization/ **Tổ chức nhân sự và trang thiết bị**

- Personnel directly performing the Service shall be trained in occupational safety in accordance with VAPCO's policy, and shall be fully equipped with personal protective equipment (PPE), uniforms, and access badges as required.

Nhân sự trực tiếp thực hiện Dịch vụ phải được đào tạo an toàn lao động theo quy định của VAPCO, đồng thời được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE), đồng phục và thẻ ra vào theo yêu cầu.

- All equipment must undergo thorough inspection prior to entering operational areas, verifying that:

Tất cả các thiết bị phải được kiểm tra kỹ lưỡng trước khi vào khu vực hoạt động, xác minh rằng:

- No chemical leakage occurs.

Không xảy ra rò rỉ hóa chất.

- Noise levels remain within acceptable limits and must not cause any factors that could affect the safe operation of the Plant.

Mức độ tiếng ồn vẫn nằm trong giới hạn cho phép và không có bất kỳ tác nhân nào ảnh hưởng đến vận hành an toàn của Nhà máy.

- On-site technicians must possess relevant expertise and at a minimum, hold a professional training certificate in pest control skills and have at least 2 years of experience working at the power plant.



## Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

Kỹ thuật viên tại chỗ phải có chuyên môn phù hợp và tối thiểu phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ năng phòng chống côn trùng và có ít nhất 2 năm kinh nghiệm đã làm việc tại một nhà máy nhiệt điện.

#### 4. Safety and Environment/ An toàn và môi trường

- Strict compliance with VAPCO's safety regulations and internal rules is required.

Tuân thủ tuyệt đối quy định an toàn và nội quy của nhà máy.

- The chemical spraying plan must be pre-approved by VAPCO, and coordination is required to determine details such as the appropriate timing; hazardous areas; restricted or avoided areas; and strict supervision measures.

Kế hoạch phun hóa chất phải được Bên A phê duyệt trước, và cần có sự phối hợp để xác định các nội dung như thời điểm thích hợp; khu vực nguy hiểm; các khu vực cần hạn chế hoặc tránh; các biện pháp giám sát chặt chẽ...

- Measures must be taken to prevent chemical leakage and ensure waste is managed in accordance with environmental regulations and VAPCO's policy.

Phải có biện pháp ngăn ngừa rò rỉ hóa chất và quản lý chất thải đúng quy định về môi trường và quy định của Bên A.

#### 5. Reporting and Documentation/ Báo cáo và tài liệu

A monthly service report must be submitted before acceptance. The report shall be accompanied details such as the technicians' daily time sheets, areas treated, target pest species, methods applied, chemicals used, treatment effectiveness, as well as any recommendations (if applicable).

Báo cáo dịch vụ hàng tháng phải được nộp trước khi nghiệm thu. Báo cáo sẽ kèm theo các nội dung như bảng chấm công hàng ngày của kỹ thuật viên, khu vực đã tiến hành xử lý, loại côn trùng mục tiêu, phương pháp áp dụng, hóa chất sử dụng, hiệu quả xử lý, cũng như các khuyến nghị (nếu có).



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
 Room 3011, Floor 30,  
 West Tower, Lotte Center  
 Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
 Dist, Hanoi, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
 Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
 Vung Ang Economic Zone,  
 Vung Ang Ward,  
 Ha Tinh Province, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 23 9385 8882

**ANNEX 02\_ THE TOTAL LAND AREA OF THE MAIN PLANT**

**PHỤ LỤC 02\_ QUY MÔ DIỆN TÍCH KHU VỰC NHÀ MÁY CHÍNH**

No. TT	Main Plant/ Khu vực nhà máy	Site area/ Diện tích mặt bằng (m2)	Number of floors Số tầng	Floor area/ Diện tích sàn
<b>I</b>	<b>Construction areas/ Đất xây dựng công trình</b>	<b>182,650.30</b>		<b>190,188.30</b>
1	Main gate/ Cổng chính	32.00		32.00
2	Security and training building/ Nhà bảo vệ kết hợp đào tạo	232.60	1	232.60
3	Car garage No. 1/ Gara ô tô số 1	199.50	1	199.50
4	Car garage No. 2/ Gara ô tô số 2	227.50	1	227.50
5	Motorcycle parking area/ Nhà để xe máy	780.20	1	780.20
6	Canteen/ Căng tin	905.50	1	905.50
7	Administration building/ Nhà hành chính	1,671.50	3	5,014.50
8	Hazardous waste storage building/ Nhà chứa chất thải nguy hiểm	228.00	1	228.00
9	Warehouse/ Nhà kho	1,761.60	3	5,284.80
10	Workshop/ Nhà xưởng	1,602.70	1	1,602.70
11	Auxiliary boiler/ Lò hơi phụ	279.60		279.60
12	Auxiliary boiler control room/ Nhà điều khiển lò hơi phụ	94.00	1	94.00
13	Fire station/ Trạm cứu hỏa	671.80	2	1,343.60
14	LDO pump house and foam fire-fighting station/ Nhà bơm dầu LDO và trạm bọt chữa cháy	435.00	1	435.00
15	Boiler No. 2/ Lò hơi 2	4,717.50		4,717.50
16	Oxygen supply system/ Máy cấp oxi	167.70		167.70
17	Central control room/ Nhà điều khiển trung tâm	1,919.60	1	1,919.60
18	Diesel generator room/ Nhà đặt máy phát điện diesel	128.20	1	128.20
19	Boiler No. 1/ Lò hơi 1	4,717.50		4,717.50
20	Duty house (2 units)/ Nhà trực (2 nhà)	60.00	1	60.00
21	Main transformer for Unit 1/ Máy biến áp chính tổ máy 1	701.40		701.40



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
 Room 3011, Floor 30,  
 West Tower, Lotte Center  
 Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
 Dist, Hanoi, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
 Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
 Vung Ang Economic Zone,  
 Vung Ang Ward,  
 Ha Tinh Province, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 23 9385 8882

No. TT	Main Plant/ Khu vực nhà máy	Site area/ Diện tích mặt bằng (m2)	Number of floors Số tầng	Floor area/ Diện tích sàn
22	Auxiliary transformer for Unit 1/ Máy biến áp phụ trợ tổ máy 1	373.00		373.00
23	Hydrogen storage tank/ Kho chứa H2	112.50	1	112.50
24	Nitrogen and CO <sub>2</sub> gas storage/ Nhà chứa khí N2 và CO2	245.70	1	245.70
25	Hydrogen Generation Plant/ Nhà sản xuất khí hydro	210.00	1	210.00
26	Waste oil collection and lube oil transfer tank/ Bể thu gom dầu thải và trung chuyển dầu bôi trơn	192.00		192.00
27	Main transformer for Unit 2/ Máy biến áp chính tổ máy 2	701.40		701.40
28	Auxiliary transformer for Unit 2/ Máy biến áp phụ trợ tổ máy 2	373.00		373.00
29	CPP regeneration building for condensate water/ Nhà tái tạo cpp sinh nước ngưng	1,019.40	1	1,019.40
30	Turbine building/ Nhà để tua bin	8,996.60	1	8,996.60
31	Demineralized water tank/ Bể nước khử khoáng	867.00		867.00
32	Service and fire-fighting water tanks (2 units)/ Bể nước phục vụ và chữa cháy (2 bể)	1,647.80		1,647.80
33	Domestic water tank/ Bể nước sinh hoạt	63.50		63.50
34	Fire pump station/ Trạm bơm chữa cháy	222.00		222.00
35	WT dehydration building/ Nhà khử nước wt	106.10	1	106.10
36	Sedimentation tanks for the water treatment system (2 units)/ Bể lắng cho hệ thống xử lý nước (2 bể)	391.80		391.80
37	Optimized filtration building/ Nhà lọc tối ưu	444.00	1	444.00
38	Chemical storage for water treatment system/ Nhà hóa chất cho hệ thống xử lý nước	635.40	1	635.40
39	Water treatment building/ Nhà xử lý nước	1,314.50	1	1,314.50
40	Heavy equipment and coal truck garage/ Nhà để thiết bị nặng và xe than	971.50	1	971.50
41	Vehicle wash station/ Nhà rửa xe	162.00	1	162.00



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
 Room 3011, Floor 30,  
 West Tower, Lotte Center  
 Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
 Dist, Hanoi, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
 Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
 Vung Ang Economic Zone,  
 Vung Ang Ward,  
 Ha Tinh Province, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 23 9385 8882

No. TT	Main Plant/ Khu vực nhà máy	Site area/ Diện tích mặt bằng (m2)	Number of floors Số tầng	Floor area/ Diện tích sàn
42	Oil storage tank/ Tank chứa dầu	2,464.00		2,464.00
43	Ash pump house/ Nhà bơm tro	287.00	1	287.00
44	Fly ash silo/ Silo tro bay	625.80		625.80
45	Electrostatic precipitator No. 1 (ESP)/ Lọc tĩnh điện 1 (ESP)	2,317.50	1	2,317.50
46	Electrostatic precipitator No. 2 (ESP)/ Lọc tĩnh điện 2 (ESP)	2,317.50	1	2,317.50
47	ESP/ASH electrical control room/ Nhà điện điều khiển ESP/ASH	785.50	1	785.50
48	SWFGD control room/ Nhà điều khiển SWFGD	733.00	1	733.00
49	Seawater flue gas desulfurization system No. 1 (SWFGD)/ Hệ thống hấp thụ khử lưu huỳnh nước biển 1 (SWFGD)	685.20	1	685.20
50	Seawater flue gas desulfurization system No. 2 (SWFGD)/ Hệ thống hấp thụ khử lưu huỳnh nước biển 2 (SWFGD)	685.20	1	685.20
51	Chimney/ Ống khói	336.50		336.50
52	Primary tank and intermittent wastewater tank/ Bể chứa sơ cấp và bể nước thải không thường xuyên	1,456.20		1,456.20
53	Wastewater sedimentation tank/ Bể lắng nước thải	367.00		367.00
54	Wastewater treatment pump station/ Trạm bơm xử lý nước thải	628.80	1	628.80
55	Shelter for wastewater treatment tanks/ Nhà che bể trạm XLNT	447.50	1	447.50
56	Fly ash pneumatic conveying station/ Nhà máy nén khí vận chuyển tro bay	202.00	1	202.00
57	Ammonia storage building/ Nhà chứa amoniac	1,204.00	1	1,204.00
58	Coal handling control building/ Nhà điều khiển hệ thống xử lý than	516.50	1	516.50
59	Coal storage/ Kho chứa than	101,614.30	1	101,614.30
60	Aeration tank/ Bể sục khí	5,135.20		5,135.20



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
 Room 3011, Floor 30,  
 West Tower, Lotte Center  
 Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
 Dist, Hanoi, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
 Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
 Vung Ang Economic Zone,  
 Vung Ang Ward,  
 Ha Tinh Province, Vietnam  
 Tel. +84 (0) 23 9385 8882

No. TT	Main Plant/ Khu vực nhà máy	Site area/ Diện tích mặt bằng (m2)	Number of floors Số tầng	Floor area/ Diện tích sàn
61	Coal water sedimentation tank/ Bể lắng nước than	1,955.00		1,955.00
62	Conveyor transfer tower No. 1/ Tháp chuyển đổi băng tải 1	192.00		192.00
63	Conveyor transfer tower No. 2/ Tháp chuyển đổi băng tải 2	129.80		129.80
64	Coal screening house + conveyor transfer tower No. 3/ Nhà sàng than + tháp chuyển đổi băng tải 3	168.70	1	168.70
65	Coal sampling house/ Nhà lấy mẫu than	85.00	1	85.00
66	Conveyor transfer tower No. 4/ Tháp chuyển đổi băng tải 4	150.00		150.00
67	Coal conveyor system/ Băng tải than	13,275.00		13,275.00
68	Cooling water pump station/ Trạm bơm nước làm mát	2,237.20		2,237.20
69	Chlorination station/ Trạm clo hóa	656.80		656.80
70	Electrical room for cooling water pump station/ Nhà điện trạm bơm nước làm mát	342.50	1	342.50
71	Guard house, secondary gate/ Nhà bảo vệ, cổng phụ	67.00	1	67.00
II	Green Space/ Đất cây xanh	<b>158,379.50</b>		
72	Green area/ Đất cây xanh	158,379.50		
III	Internal Roads and Yards/ Đất sân đường nội bộ	<b>240,265.50</b>		
<b>TOTAL/ TỔNG CỘNG</b>		<b>581,295.30</b>		



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

**ANNEX 03\_PROPOSAL FORM**

**PHỤ LỤC 03\_ BIỂU MẪU BẢN CHÀO GIÁ**

(Company letterhead/Tiêu đề công ty)

Date/ Ngày tháng:

To: **VUNG ANG II THERMAL POWER LLC (VAPCO)**

**Kính gửi: CÔNG TY TNHH NHIỆT ĐIỆN VŨNG ÁNG II (VAPCO)**

Attn: Mr. Pham Ngoc Thach, Procurement & Contract Leader

Attn: Mr. Ha Jong Woo – GA & Contract Manager

We, \_\_\_\_\_(bidder name)\_\_\_\_\_, undersigned, hereby offer to provide the pest control services for VUNG ANG II THERMAL POWER LLC, in compliance with RFP # VAPCO/PS-50052 dated 01 July 2025

Chúng tôi, \_\_\_\_\_(tên nhà thầu)\_\_\_\_\_, ký tên dưới đây, chào giá cung cấp dịch vụ phòng trừ côn trùng cho Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II, tuân thủ Thư mời chào giá số VAPCO/PS-50052 ngày 01/07/2025.

No TT	Description Hạng mục	Unit ĐVT	Q'ty SL	Unit Price Đơn giá VND	Price Giá VND
1	Perform pest control work, including the treatment of flies, mosquitoes, ants, cockroaches, rodents, lizards, snakes, and termites. Thực hiện công việc phòng trừ côn trùng bao gồm ruồi, muỗi, kiến, gián, các loài gặm nhấm, thằn lằn, rắn, mối.	Months	12		
2	Provide one technician to work on-site at the Plant Cung cấp 01 kỹ thuật viên làm việc tại nhà Máy	Months	12		



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

No TT	Description Hạng mục	Unit ĐVT	Q'ty SL	Unit Price Đơn giá VND	Price Giá VND
	<b>TOTAL/ TỔNG CỘNG</b>				

**A) Conditions/Các điều kiện:**

1. The services provided are in full compliance with the scope of work and technical requirements specified in Appendix 01 of the Request for Proposal No. VAPCO/PS-50052, dated on 01 July 2025.

Dịch vụ được cung cấp hoàn toàn tuân thủ phạm vi công việc và các yêu cầu kỹ thuật quy định trong Phụ lục 01 của Hồ sơ mời thầu số VAPCO/PS-50052 ngày 01/7/2025.

2. The price stated above is fixed and unchanged during the entire term of Service provision. It is exclusive of VAT but includes all necessary costs for the performance of the services, including but not limited to:

Giá nêu trên là giá cố định và không thay đổi trong suốt thời hạn cung cấp Dịch vụ. Giá này chưa bao gồm thuế GTGT nhưng đã bao gồm tất cả các chi phí cần thiết để thực hiện dịch vụ, bao gồm nhưng không giới hạn:

- All costs of labor, chemicals, equipment, consumables, tools, personal protective equipment and management cost required to perform and complete the Services.

Toàn bộ chi phí nhân công, hóa chất, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, dụng cụ, bảo hộ lao động và chi phí quản lý để thực hiện và hoàn thành Dịch vụ.

- Costs for obtaining all required permits, licenses, and approvals from the competent authorities, in accordance with applicable laws, for the duration of the Service term (if and to the extent applicable)

Chi phí để xin tất cả các giấy phép, giấy chứng nhận và phê duyệt cần thiết từ các cơ quan có thẩm quyền, theo luật hiện hành, trong suốt thời hạn của Dịch vụ (nếu và trong phạm vi áp dụng).

- Accommodation and travel expenses of technicians;

Chi phí ăn ở, đi lại của kỹ thuật viên.

- Any other related costs to ensure the proper and timely provision of the Services  
Bất kỳ chi phí liên quan nào khác để đảm bảo việc cung cấp dịch vụ đúng thời hạn và chất lượng.



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

3. Payment term: Monthly payment will be made within 30 days from the date of receiving the valid payment documents.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán theo tháng sẽ được thực hiện trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được chứng từ thanh toán hợp lệ.

4. The schedule: The Services shall be ready to commence within [insert number] days upon signing date of the contract.

Tiến độ: Dịch vụ sẽ sẵn sàng bắt đầu trong vòng [Điền số] ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

**B) Contact Person/ Đầu mối liên hệ:**

Contact person/ Đầu mối liên hệ:

Position/ Chức danh:

Telephone/ Số điện thoại:

Email:

**Legal representative of Bidder**  
**Người đại diện pháp lý của Nhà thầu**  
*[Full name, position, signature and seal*  
*[Họ tên, chức vụ, chữ ký và con dấu]*



**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office  
Room 3011, Floor 30,  
West Tower, Lotte Center  
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Ba Dinh  
Dist, Hanoi, Vietnam  
Tel. +84 (0) 24 7109 8799  
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office  
Vung Ang Economic Zone,  
Vung Ang Ward,  
Ha Tinh Province, Vietnam  
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

**ANNEX 04\_ CONTRACT FORM**

**PHỤ LỤC 04\_ MẪU HỢP ĐỒNG**

(from the next page/ từ trang sau)

**ANNEX 04\_ CONTRACT FORM/ MẪU HỢP ĐỒNG**

**SERVICE CONTRACT  
for the  
Provision of Pest Control services**

**Between**

**VUNG ANG II THERMAL POWER LLC**

**AND**

**XXXXXXXXXXXXXXXXXX**

**Document No: xxxxxxxxx**

**Document Date: xxxxx**

---

**TABLE OF CONTENTS/ MỤC LỤC**

RECITALS .....	3
ARTICLE 1: CONTENT OF CONTRACT/ NỘI DUNG HỢP ĐỒNG .....	4
ARTICLE 2: SERVICES TERM/ THỜI HẠN DỊCH VỤ .....	4
ARTICLE 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF BOTH PARTIES/ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN.....	4
ARTICLE 4: PRICE AND PAYMENT TERMS / GIÁ VÀ ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN .....	7
ARTICLE 5: PENALTIES AND TERMINATION / ĐIỀU KHOẢN PHẠT VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG .....	9
ARTICLE 6: FORCE MAJEURE/ BẤT KHẢ KHÁNG.....	10
ARTICLE 7: OTHERS/ ĐIỀU KHOẢN KHÁC .....	11
SCHEDULE 01: SERVICES DESCRIPTION AND TECHNICAL REQUIREMENTS/ PHỤ LỤC 01: MÔ TẢ DỊCH VỤ VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT ..	13

**SERVICE CONTRACT**  
**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ**

**For the Provision of pest control services**  
**Về việc cung dịch vụ phòng trừ côn trùng**

No/ Số. : xxxxx

Date/Ngày : xxxx/07/2025

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 issued by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 14 November 2015, effective January 1, 2017.

*Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015 có hiệu lực ngày 01/1/2017.*

- Pursuant to Commercial Law No. 36/2005/QH11 on 14 June 2006 and Consolidated Document No. 17/VBHN-VPQH on 05 July 2019 issued by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam.

*Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2006 và văn bản hợp nhất số 17/VBHN-VPQH ngày 05/7/2019 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành*

- Pursuant to Enterprise Law 59/2020/QH14 issued by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, effective 1 January 2021.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 có hiệu lực ngày 01/01/2021

- Based on the needs, capabilities and agreement of both Parties .

*Căn cứ vào nhu cầu, khả năng và sự thỏa thuận của hai Bên.*

Today, xxx July 2025, we represent both Parties signing the contract for provision of pest control services (the Contract), including:

Hôm nay, ngày xxx/07/2025, chúng tôi đại diện cho hai Bên ký hợp đồng cung cấp dịch vụ phòng trừ côn trùng (Hợp đồng), bao gồm:

**RECITALS**

**XÉT RÀNG**

**Party A: VUNG ANG II THERMAL POWER LLC (VAPCO)**

**Bên A: CÔNG TY TNHH NHIỆT ĐIỆN VŨNG ÁNG II (VAPCO).**

Address : Vung Ang Economic Zone, Vung Ang Ward, Ha Tinh Province

Địa chỉ : Khu kinh tế Vũng Áng, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh  
Telephone/Điện thoại : 023 9385 8882  
Tax code/MST : 3000420169  
Representative : Mr. Lim, Junsik - Position: Station General Manager  
Người đại diện : Ông Lim, Junsik - Chức vụ: Giám đốc Vận hành/ Chạy thử.

Party B: xxxxxxxxxx

Bên B : xxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxx

Address : xxxxxxxxxxxxxxxx.  
Địa chỉ : xxxxxxxxxxxx  
Telephone/Điện thoại : xxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxx  
Tax code/ MST : xxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxxx  
Bank account No : xxxxxxxxxxxxxx  
Tài khoản số : xx  
Representative : xxxxxxxxxxxxxx Position: Director  
Người đại diện : xxxxxxxxxxxxxx Chức vụ: Giám đốc

Both Parties agree to sign the Contract with the following terms and conditions:

Hai bên thỏa thuận ký Hợp đồng với các điều khoản và điều kiện như dưới đây:

#### ARTICLE 1: CONTENT OF CONTRACT/ NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Party A agrees to hire Party B and Party B agrees to provide pest control service (the Services) to Party A at Vung Ang II Thermal Power Plant (the Plant) in accordance with the descriptions provided in Schedule 01 attached herewith.

Bên A đồng ý thuê Bên B và Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ phòng trừ côn trùng (Dịch vụ) cho Bên A tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II (“Nhà máy”) theo mô tả tại Phụ lục 01 kèm theo.

#### ARTICLE 2: SERVICES TERM/ THỜI HẠN DỊCH VỤ.

The term of the Service is [TO BE UPDATED]

Thời hạn Dịch vụ là [SẼ ĐƯỢC CẬP NHẬT]

#### ARTICLE 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF BOTH PARTIES/ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN.

##### 1. Party A/ Bên A

Party A shall/ Bên A sẽ:

- a) Provide Party B with reasonable access to the Plant for the purpose of provision of Services as stipulated in the Contract.

Cung cấp cho Bên B quyền tiếp cận hợp lý vào các địa điểm của nhà máy để cung cấp Dịch vụ như quy định trong Hợp đồng.

- b) Inform Party B of any changes to the pest control area at least two (02) working days in advance.

Thông báo cho Bên B về bất kỳ thay đổi nào đối với khu vực phòng trừ côn trùng trước ít nhất hai (02) ngày làm việc.

- c) Reserves the right to supervise the entire process of service provision by Party B. If the Services provided do not meet the requirements specified in the Contract, Party A has the right to refuse to sign the minutes of acceptance.

Có quyền giám sát toàn bộ quá trình cung cấp dịch vụ của Bên B. Nếu Dịch vụ cung cấp không đáp ứng được các yêu cầu nêu trong Hợp đồng, Bên A có quyền từ chối ký Biên bản nghiệm thu.

- d) Reserves the right to request Party B to replace any personnel of Party B or its personnel in the event that such personnel perform their duties irresponsibly, fail to meet the required professional standards, or violate regulations during the performance of the Services. Party B shall be obligated to carry out the replacement in accordance with Party A's request within a reasonable period specified by Party A

Có quyền yêu cầu Bên B thay thế bất kỳ nhân sự nào của Bên B hoặc nhân sự của Bên B trong trường hợp các nhân sự này thực hiện nhiệm vụ một cách thiếu trách nhiệm, không đáp ứng các tiêu chuẩn chuyên môn yêu cầu, hoặc vi phạm các quy định trong quá trình cung cấp Dịch vụ. Bên B có nghĩa vụ thực hiện việc thay thế theo yêu cầu của Bên A trong thời hạn hợp lý do Bên A quy định.

- e) Timely payment: Party A shall make payments to Party B in accordance with the Contract.

Thanh toán đúng hạn: Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng Hợp đồng.

- f) Fulfill other obligations in accordance with the terms and conditions set out in the Contract.

Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định trong Hợp đồng.

## 2. Party B/ Bên B

Party B shall/ Bên B sẽ:

- a) Perform the Services within the agreed timeframe, location, method, and frequency, while fully meeting the technical requirements stipulated in the Contract.

Thực hiện Dịch vụ đúng thời hạn, địa điểm, phương pháp và tần suất như đã thống nhất, đồng thời đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật quy định trong Hợp đồng.

- b) Submit to Party A a detailed plan of pest control for the Plant for Party A's prior review before commencement of the Services. The specific timing of the implementation shall be mutually agreed upon by both Parties to ensure that it does not interfere with the operations of Party A or the Plant.

Trình Bên A kế hoạch chi tiết phòng trừ côn trùng cho Nhà máy trước khi triển khai Dịch vụ. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ được cả hai Bên thống nhất để đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động của Bên A hoặc Nhà máy.

- c) Prior to the acceptance of the monthly service completion, Party B shall provide Party A with a Monthly Report on Pest Control Status for that month. The report shall be accompanied details such as the technicians' daily time sheets, areas treated, target pest species, methods applied, chemicals used, treatment effectiveness, as well as any recommendations (if applicable).

Trước thời điểm nghiệm thu hoàn thành Dịch vụ hàng tháng, Bên B sẽ cung cấp báo cáo về tình hình phòng trừ côn trùng cho Bên A đối với tháng đó. Báo cáo sẽ kèm theo các nội dung như bảng chấm công hàng ngày của Kỹ thuật viên, khu vực đã tiến hành xử lý, loại côn trùng mục tiêu, phương pháp áp dụng, hóa chất sử dụng, hiệu quả xử lý, cũng như các khuyến nghị (nếu có).

- d) Obtain and maintain all required permits, licenses, and approvals from the competent authorities, in accordance with applicable laws, for the duration of the Service term (if and to the extent applicable)

Đảm bảo có đầy đủ và duy trì tất cả các giấy phép, giấy chứng nhận và phê duyệt cần thiết từ các cơ quan có thẩm quyền, theo luật hiện hành, trong suốt thời hạn của Dịch vụ (nếu và trong phạm vi áp dụng).

- e) Ensure the safety of Party A's personnel and property during the service provision. Party B shall use chemicals, baits, equipment, and qualified personnel in compliance with current regulations on occupational safety and environmental protection.

Đảm bảo an toàn cho người và tài sản của Bên A trong quá trình cung cấp dịch vụ. Bên B phải sử dụng hóa chất, mồi nhử, thiết bị và nhân sự có chuyên môn theo đúng quy định hiện hành về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- f) Comply with Vietnam Laws and Safety Procedures: During the provision of Services, Party B shall ensure that its staff, and suppliers consistently adhere to all applicable laws and Party A's policies (insofar as they are relevant to the Contract, including Party A's safety procedures. Party B shall bear full responsibility to Party A for any damages, losses, expenses (including legal fees and expenses), and third-party claims arising from the negligence, default, or breach of statutory duty, or failure to comply with Party A's safety procedures by any of its agents, employees, or suppliers at any level. Such actions shall be treated as if they were the direct acts or negligence of Party B.

Tuân thủ Pháp luật và Quy trình An toàn: Trong quá trình cung cấp dịch vụ, Bên B sẽ đảm bảo rằng nhân viên, nhà cung cấp của mình tuân thủ nhất quán luật pháp hiện hành và chính sách của Bên A (trong chừng mực chúng có liên quan đến Hợp đồng),

bao gồm cả quy trình an toàn của Bên A. Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm với Bên A về mọi thiệt hại, tổn thất, chi phí (bao gồm cả phí và chi phí pháp lý) và các khiếu nại của bên thứ ba phát sinh từ sự sơ suất, vi phạm nghĩa vụ pháp lý hoặc không tuân thủ quy trình an toàn của Bên A, bởi bất kỳ đại lý, nhân viên hoặc nhà cung cấp nào của Bên B ở mọi cấp độ. Những hành động đó sẽ được coi như là hành vi trực tiếp hoặc sơ suất của Bên B.

- g) Upon expiration of the Services or termination of the Contract, Party B shall be responsible for removing all equipment, traps, baits, and chemicals (if any), and restoring the service areas to its original condition.

Ngay sau khi Dịch vụ hết hạn hoặc chấm dứt Hợp đồng, Bên B có trách nhiệm thu dọn toàn bộ thiết bị, bẫy, mồi nhử, hóa chất (nếu có) và hoàn trả hiện trạng ban đầu các khu vực cung cấp Dịch vụ.

- h) Fulfill other obligations in accordance with the terms and conditions set out in the Contract.

Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định trong Hợp đồng.

#### ARTICLE 4: PRICE AND PAYMENT TERMS / GIÁ VÀ ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

##### 1. Contract Price/ Giá hợp đồng

Unless otherwise stipulated in this Contract, the Parties agree that the Contract Price is a fixed lump-sum amount as specified below and shall remain unchanged throughout the Service Term.

Trừ khi có quy định khác trong Hợp đồng, hai Bên thống nhất rằng giá Hợp đồng là giá trọn gói cố định như quy định dưới đây và sẽ không thay đổi trong suốt thời hạn cung cấp Dịch vụ.

No TT	Description Hạng mục	Unit ĐVT	Q'ty SL	Unit Price Đơn giá VND	Price Giá VND
1	Perform pest control work, including the treatment of flies, mosquitoes, ants, cockroaches, rodents, lizards, snakes, and termites. Thực hiện công việc phòng trừ côn trùng bao gồm ruồi, muỗi, kiến, gián, các loài gặm nhấm, thằn lằn, rắn, mối.	Months Tháng	12	(*)	(*)
2	Provide one technician to work on-site at the Plant Cung cấp 01 kỹ thuật viên làm việc tại nhà Máy	Months Tháng	12	(*)	(*)
	<b>TOTAL/ TỔNG CỘNG</b>			(*)	(*)

(\*): TO BE UPDATED/ SẼ ĐƯỢC CẬP NHẬT

The price stated above is exclusive of VAT but includes all necessary costs for the performance of the Services, including but not limited to:

*Giá nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT nhưng đã bao gồm tất cả các chi phí cần thiết để thực hiện Dịch vụ, bao gồm nhưng không giới hạn:*

- All costs of labor, chemicals, equipment, consumables, tools, personal protective equipment and management cost required to perform and complete the Services in compliance with the Contract's technical requirements.

*Toàn bộ chi phí nhân công, hóa chất, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, dụng cụ, bảo hộ lao động và chi phí quản lý để thực hiện và hoàn thành Dịch vụ theo đúng yêu cầu kỹ thuật của Hợp đồng.*

- Costs for obtaining all required permits, licenses, and approvals from the competent authorities, in accordance with applicable laws, for the duration of the Service term (if and to the extent applicable)

*Chi phí để xin tất cả các giấy phép, giấy chứng nhận và phê duyệt cần thiết từ các cơ quan có thẩm quyền, theo luật hiện hành, trong suốt thời hạn của Dịch vụ (nếu và trong phạm vi áp dụng).*

- Accommodation and travel expenses of technicians;

*Chi phí ăn ở, đi lại của kỹ thuật viên.*

- Any other related costs to ensure the proper and timely provision of the Services in accordance with the Contract.

*Bất kỳ chi phí liên quan nào khác để đảm bảo việc cung cấp dịch vụ đúng thời hạn và chất lượng theo Hợp đồng.*

## 2. Payment terms/ Điều khoản thanh toán

Party A shall pay by bank transfer to Party B the monthly service fee including VAT within thirty 30 days after Party B completes the Service of such much and Party A receives the valid payment dossiers as follows:

*Bên A sẽ thanh toán chuyển khoản cho Bên B phí dịch vụ hàng tháng đã bao gồm thuế GTGT trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi Bên B hoàn thành dịch vụ hàng tháng và Bên A nhận được chứng từ hợp lệ như sau:*

- Request for Payment/ Yêu cầu thanh toán (01 original/ bản gốc);
- Monthly Service Completion Acceptance Minutes / Biên bản nghiệm thu hoàn thành Dịch vụ theo tháng (01 original/bản gốc);
- Monthly Report on Pest Control Status/ Báo cáo tình trạng phòng trừ côn trùng theo tháng (01 copy/bản sao).
- E-VAT Invoice/ Hóa đơn GTGT điện tử (01 copy/bản sao).

Party A reserves the right to deduct any amounts arising from Party B's breach of contract or failure to comply with the agreed terms during the performance of the Services from any

payment due or payable to Party B under the Contract or any other agreement between the Parties.

Bên A có quyền đơn phương khấu trừ các khoản tiền phát sinh từ việc Bên B vi phạm hợp đồng hoặc không thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong quá trình cung cấp Dịch vụ, vào bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn hoặc phải trả cho Bên B theo Hợp đồng hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa hai Bên.

## ARTICLE 5: PENALTIES AND TERMINATION / ĐIỀU KHOẢN PHẠT VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

### 1. Penalties for breach of Contract

#### Phạt vi phạm hợp đồng

#### a) Failure to meet the schedule/ Không đáp ứng tiến độ.

If Party B delays or fails to carry out the Services according to the Services term outlined in Article 2 without a justifiable reason or Party A's consent, Party B will be subject to a delay penalty. The penalty will be 0.5% of the Contract value (excluding VAT) for each day of delay or postponement, but the total penalty shall not exceed 8% of the total Contract value (excluding VAT).

Nếu Bên B hoãn hoặc không thực hiện Dịch vụ theo đúng thời hạn như quy định tại Điều 2 mà không có lý do chính đáng hoặc sự đồng ý của Bên A, Bên B sẽ chịu phạt chậm tiến độ. Mức phạt là 0.5 % giá trị Hợp đồng (chưa bao gồm thuế GTGT) cho mỗi ngày hoãn hoặc chậm trễ, nhưng tổng mức phạt không vượt quá 8% tổng giá trị Hợp đồng (chưa bao gồm thuế GTGT).

#### b) Failure to make payment on time/ Không thanh toán đúng hạn

If Party A fails to make payment on time, starting from the 10<sup>th</sup> day after the payment deadline, Party A shall incur a penalty of 0.5% of the outstanding Contract amount per day of delay. The total late payment penalty shall not exceed 8% of the total Contract value (excluding VAT).

Nếu Bên A không thanh toán đúng hạn, kể từ ngày thứ mười sau thời hạn thanh toán, Bên A sẽ bị phạt 0.5% số tiền Hợp đồng còn thiếu cho mỗi ngày chậm thanh toán. Tổng số tiền phạt chậm thanh toán không vượt quá 8% tổng số tiền Hợp đồng (chưa bao gồm thuế GTGT).

### 2. Contract termination: Either Party reserves the right to terminate the Contract in the event that the other Party fails to properly fulfill its obligations as outlined herein.

**Chấm dứt hợp đồng:** Một trong hai bên có quyền chấm dứt hợp đồng trong trường hợp bên kia không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình như được nêu trong hợp đồng.

Termination of the Contract does not affect each Party's responsibility to compensate for damages or punish violations of the Contract. In case a Party violates the Contract and causes damage to the other Party, the violating Party is obligated to rectify or compensate for all relevant damages incurred (if any). However, such compensation shall exclude any indirect or consequential damages such as opportunity costs, lost

business opportunities, lost revenue, lost profits or expected profits, loss of contract, lost of reputation or damage by disruption.

Việc chấm dứt hợp đồng không ảnh hưởng đến trách nhiệm bồi thường tổn hại, phạt vi phạm hợp đồng của mỗi Bên. Trong trường hợp một Bên vi phạm Hợp đồng mà gây thiệt hại cho Bên còn lại, Bên vi phạm có nghĩa vụ khắc phục hoặc bồi thường mọi thiệt hại phát sinh liên quan (nếu có). Tuy nhiên, khoản bồi thường đó sẽ không bao gồm những thiệt hại gián tiếp hoặc do hậu quả như chi phí cơ hội, mất cơ hội kinh doanh, mất doanh thu, mất lợi nhuận hoặc lợi nhuận dự kiến, mất hợp đồng, mất danh tiếng, hoặc thiệt hại do gián đoạn.

## ARTICLE 6: FORCE MAJEURE/ BẤT KHẢ KHÁNG

Except in cases of Force Majeure, neither Party is exempt from contractual obligations.

Trừ trường hợp bất khả kháng, không bên nào được miễn trừ nghĩa vụ hợp đồng.

"Force Majeure" refers to events beyond the control and without the fault or negligence of the affected Party, including but not limited to: natural disasters, fires, earthquakes, floods, strikes, disturbances, riots, insurrections, embargoes, wars, transportation failures or delays due to accidents, changes in law, or actions by competent state agencies, or any other unforeseeable and unavoidable events despite the exercise of all necessary measures within both Parties' capabilities, impacting the execution of the Contract.

"Bất khả kháng" là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và không do lỗi hoặc sơ suất của bên bị ảnh hưởng, bao gồm nhưng không giới hạn: thiên tai, hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, đình công, bạo loạn, nổi dậy, cấm vận, chiến tranh, vận chuyển không thành công hoặc chậm trễ do tai nạn, thay đổi về pháp luật hoặc hành động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bất kỳ sự kiện không thể lường trước và không thể tránh khỏi khác mặc dù các bên đã thực hiện mọi biện pháp cần thiết trong khả năng của mình, ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng.

If a Party is or will be prevented from performing any of its obligations under the Contract by Force Majeure, then it shall give notice to the other Party within two (2) business days from the date the event is identified. The notification must outline the consequences affecting contract performance. In such cases, the relevant contractual obligations of the affected Party may be adjusted subject to mutual agreement of both Parties.

Nếu một Bên đang hoặc sẽ bị ngăn cản thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng do Bất khả kháng thì phải thông báo cho Bên kia trong vòng hai (2) ngày làm việc kể từ ngày sự kiện được xác định. Thông báo phải nêu rõ những hậu quả ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng. Trong những trường hợp như vậy, nghĩa vụ hợp đồng liên quan của bên bị ảnh hưởng có thể được điều chỉnh theo thỏa thuận của cả hai bên.

If a Force Majeure event lasts more than thirty (30) days, either Party has the right to terminate the Contract without compensation.

Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài hơn ba mươi (30) ngày, một trong hai Bên có quyền chấm dứt Hợp đồng mà không phải bồi thường.

## ARTICLE 7: OTHERS/ ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- This Contract shall be governed by and construed in accordance with Vietnam Laws. For avoidance of doubt, any reference to "law" or "current regulations" in the Contract shall be understood as referring to the Vietnam Laws.

Thỏa thuận này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo Pháp luật Việt Nam. Để tránh hiểu nhầm, mọi tham chiếu đến "luật", hoặc "quy định hiện hành" trong Hợp đồng sẽ được hiểu là đề cập đến Pháp luật Việt Nam.

- Any communication, exchange of information and documentation and Contract between both Parties shall be considered as their private property and shall be confidential. Any disclosure by a Party must be consented to in advance by the other Party.

Tất cả trao đổi, thông tin, tài liệu, văn bản và thỏa thuận giữa hai bên sẽ được coi là tài sản riêng của các bên và sẽ được các bên lưu giữ một cách cẩn mật và mỗi bên chỉ được tiết lộ ra ngoài khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại.

- Both Parties commit to strictly implement the terms signed in the Contract. Neither Party is allowed to unilaterally amend the terms of the Contract. All amendments and supplements must be mutually agreed and signed by both Parties, and such amendments or supplements shall form an integral part of this Contract.

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký trong Hợp đồng, không Bên nào được đơn phương sửa đổi các điều khoản trong Hợp đồng, mọi sửa đổi và bổ sung phải được hai Bên đồng ý, thống nhất ký và đó được coi như là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.

- Any disputes arising between both Parties shall be resolved through negotiation in a spirit of cooperation and mutual benefit, without causing harm to either Party. If both Parties are unable to resolve the dispute through negotiation, the matter shall be referred to the People's Court of Ha Noi City for resolution in accordance with Vietnamese Laws. The costs associated with the dispute resolution shall be borne by the losing Party.

Mọi phát sinh tranh chấp giữa hai bên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và đàm phán trên tinh thần hợp tác và cùng có lợi, không làm tổn hại lẫn nhau. Trường hợp hai bên không tự giải quyết được sẽ thống nhất chuyển vụ việc tới Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết theo quy định của pháp luật, án phí do bên thua kiện chịu.

- This Contract is made into two (2) sets of bilingual copies in English and Vietnamese of the same validity, each Party keeps one (1) set. If there is any difference or inconsistency between English and Vietnamese, the English language shall prevail.

Hợp đồng này được lập thành hai (2) bản song ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một (1) bản. Nếu có bất kỳ sự khác biệt hoặc mâu thuẫn nào giữa tiếng Anh và tiếng Việt thì tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

- The Contract shall come into effect upon signing and shall remain in force until both Parties have fulfilled their obligations as stated herein

---

Hợp đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ có hiệu lực cho đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ của mình như được nêu trong Hợp đồng này.

**REPRESENTATIVE OF PARTY A**

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**LIM, JUNSIK**

**Station General Manager**

**Giám đốc Vận hành / Chạy thử**

**REPRESENTATIVE OF PARTY B**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**xxxxxx**

**xxxxxxxxxxxxxxxxxxxx**

**xxxxxxxxxxxxxxxxxxxx**

**SCHEDULE 01: SERVICES DESCRIPTION AND TECHNICAL REQUIREMENTS/ PHỤ LỤC 01: MÔ TẢ DỊCH VỤ VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT**

**A) SERVICES DESCRIPTION / MÔ TẢ DỊCH VỤ**

No. TT	Item Hạng mục	Service areas Khu vực thực hiện Dịch vụ	Main Execution Method / Phương pháp thực hiện chính
<b>1. Perform pest control work/ Thực hiện công việc phòng trừ côn trùng</b>			
1.1	Control of flies, mosquitoes, ants, and cockroaches. Phòng trừ ruồi, muỗi, kiến, gián.	The interior and exterior areas of all buildings designated for treatment (excluding restricted areas), control rooms, ports, the drainage/ sewers system, and other areas within the Plant as required by Party A. Bên trong và xung quanh toàn bộ gian nhà được chỉ định để xử lý (ngoại trừ các khu vực hạn chế), phòng điều khiển, cầu cảng và hệ thống thoát nước/cống rãnh và một số khu vực khác trong phạm vi Nhà máy theo yêu cầu của Bên A.	Pesticide spraying conducted monthly./ Phun thuốc diệt côn trùng được thực hiện hàng tháng.
1.2	Control of rodents, lizards, and snakes / Phòng trừ loài gặm nhấm, thằn lằn, rắn	All buildings designated for treatment (excluding restricted areas), control rooms, technical zones, lawns, and other areas as required by Party A. Tất cả các tòa nhà được chỉ định để xử lý (trừ các khu vực hạn chế), phòng điều khiển, khu vực kỹ thuật, bãi cỏ và các khu vực khác trong phạm vi của Nhà máy theo yêu cầu của Bên A.	Visual check and add bait trap: 1 time per week Kiểm tra và chăm bả các bẫy: 1 lần/ tuần

No. TT	Item Hạng mục	Service areas Khu vực thực hiện Dịch vụ	Main Execution Method / Phương pháp thực hiện chính
1.3	Termite control / Phòng trừ mối	Any location within the Plant may be susceptible to termite infestation and damage. Bất kỳ vị trí nào trong phạm vi nhà máy có nguy cơ bị mối xâm nhập và gây hại.	Applying TCVN 7958:2017 Áp dụng TCVN 7958:2017
<b>2. Provide 01 technician to work on-site at the Plant/ làm việc tại Nhà máy</b>			<b>Cung cấp 01 kỹ thuật viên</b>
2.1	Provide 01 technician Cung cấp 01 kỹ thuật viên	Any area as needed within the Plant (excluding restricted areas). Bất kỳ nơi nào cần thiết trong phạm vi Nhà máy (trừ các khu vực hạn chế).	Technician shall be always on-site at the Plant during Party A's administrative working hours, from Monday to Friday, to ensure the progress and quality of the Services, and carry out any other relevant duties as requested by Party A . Kỹ thuật viên phải luôn có mặt tại Nhà máy trong giờ hành chính của Bên A, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, để đảm bảo tiến độ và chất lượng của Dịch vụ, và thực hiện bất kỳ nhiệm vụ có liên quan nào khác theo yêu cầu của Bên A.

## B) TECHNICAL REQUIREMENTS/ YÊU CẦU KỸ THUẬT

### 1. Service Effectiveness Requirements / Yêu cầu về hiệu quả dịch vụ

Party B shall ensure that pest activity is effectively controlled, maintained at an acceptable level, with no signs of infestation or damage in the areas treated by Party B.

Bên B phải đảm bảo hoạt động của côn trùng được phòng trừ hiệu quả, duy trì ở mức chấp nhận được và không có dấu vết phá hoại trong các khu vực được Bên B xử lý.

In the event that pests reappear due to ineffective treatment, resulting in a density that exceeds the acceptable threshold and poses a potential risk to the safe operation of the Plant, Party B shall, at its own expense, promptly implement appropriate corrective measures, including re-treatment if necessary. Such corrective actions shall be carried out within a timeframe mutually agreed by both Parties.

Trong trường hợp côn trùng tái xuất hiện do xử lý không hiệu quả, dẫn đến mật độ vượt quá ngưỡng chấp nhận được và gây ra nguy cơ tiềm ẩn đối với hoạt động an toàn của Nhà máy, Bên B phải, bằng chi phí của mình, kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục phù hợp, bao gồm cả việc xử lý lại nếu cần thiết. Các biện pháp khắc phục này phải được thực hiện trong thời gian do hai Bên thống nhất.

## 2. Chemicals and equipment used/ Hóa chất và vật tư sử dụng

- All chemicals must be authorized for distribution in Vietnam by the Ministry of Health or other competent regulatory authorities. They must be stored in appropriate packaging, clearly labeled, and placed in designated areas to ensure safety within the Plant.

Hóa chất phải có giấy phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp. Chúng phải được lưu trữ trong bao bì phù hợp, có nhãn rõ ràng và được đặt tại các khu vực riêng biệt, đảm bảo an toàn trong Nhà máy.

- The chemical must not be corrosive to metals, non-oxidizing and shall not cause any detrimental effects to electrical or electronic equipment.

Hóa chất không được ăn mòn kim loại, không gây oxy hóa và không có bất kỳ tác động xấu nào đến thiết bị điện hoặc điện tử.

- It must not emit a strongly irritating odor and must not adversely affect human health.

Không gây mùi gây kích ứng mạnh và không ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người.

- Traps and bait must be deployed in a manner that ensures safety and does not adversely affect the surrounding environment. Party B shall provide a trap placement map to Party A prior to implementation.

Bẫy và mồi đặt bẫy phải đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Bên B phải cung cấp bản đồ vị trí đặt bẫy trước khi thực hiện cho Bên A.

## 3. Personnel and equipment organization/ Tổ chức nhân sự và trang thiết bị

- Personnel directly performing the Service shall be trained in occupational safety in accordance with VAPCO's policy, and shall be fully equipped with personal protective equipment (PPE), uniforms, and access badges as required.

Nhân sự trực tiếp thực hiện Dịch vụ phải được đào tạo an toàn lao động theo quy định của VAPCO, đồng thời được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE), đồng phục và thẻ ra vào theo yêu cầu.

- All equipment must undergo thorough inspection prior to entering operational areas, verifying that:

Tất cả các thiết bị phải được kiểm tra kỹ lưỡng trước khi vào khu vực hoạt động, xác minh rằng:

- No chemical leakage occurs.

Không xảy ra rò rỉ hóa chất.

- Noise levels remain within acceptable limits and must not cause any factors that could affect the safe operation of the Plant.

Mức độ tiếng ồn vẫn nằm trong giới hạn cho phép và không có bất kỳ tác nhân nào ảnh hưởng đến vận hành an toàn của Nhà máy.

- On-site technicians must possess relevant expertise and at a minimum, hold a professional training certificate in pest control skills and has at least two (02) years of experience in a similar position at industrial plants.

Kỹ thuật viên tại chỗ phải có chuyên môn phù hợp và tối thiểu phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ năng phòng chống côn trùng và có ít nhất 2 năm kinh nghiệm đã làm việc ở vị trí tương đương ở nhà máy công nghiệp.

#### 4. Safety and Environment/ An toàn và môi trường

- Strict compliance with the Party A's safety regulations and internal rules is required.

Tuân thủ tuyệt đối quy định an toàn và nội quy của Bên A.

- The chemical spraying plan must be pre-approved by Party A, and coordination is required to determine details such as the appropriate timing; hazardous areas; restricted or avoided areas; and strict supervision measures.

Kế hoạch phun hóa chất phải được Bên A phê duyệt trước, và cần có sự phối hợp để xác định các nội dung như thời điểm thích hợp; khu vực nguy hiểm; các khu vực cần hạn chế hoặc tránh; các biện pháp giám sát chặt chẽ...

- Measures must be taken to prevent chemical leakage and ensure waste is managed in accordance with environmental regulations and Party A's policy.

Phải có biện pháp ngăn ngừa rò rỉ hóa chất và quản lý chất thải đúng quy định về môi trường và quy định của Bên A.

#### 5. Reporting and Documentation/ Báo cáo và tài liệu

A monthly service report must be submitted before acceptance. The report shall be accompanied by verifiable evidence of the work performed and shall include details such as the technicians' daily time sheets, areas treated, target pest species, methods applied, chemicals used, treatment effectiveness, as well as any recommendations (if applicable).

Báo cáo dịch vụ hàng tháng phải được nộp trước khi nghiệm thu. Báo cáo sẽ kèm theo các bằng chứng xác thực về công việc đã thực hiện và sẽ bao gồm các nội dung như bảng chấm công hàng ngày của Kỹ thuật viên, khu vực đã tiến hành xử lý, loại côn trùng mục tiêu, phương pháp áp dụng, hóa chất sử dụng, hiệu quả xử lý, cũng như các khuyến nghị (nếu có).